

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI ĐỀ XUẤT**  
**TRƯỜNG THPT CHUYÊN HẠ LONG-TỈNH QUẢNG NINH**  
**MÔN: LỊCH SỬ                      LỚP: 11**

| <b>Câu</b>              | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Điểm</b> |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>Câu 1<br/>(3.0đ)</b> | <b>* Tóm tắt cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai:</b>                                                                                                                                                                                                                              | <b>1.5</b>  |
|                         | - Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước trong khu vực (trừ Thái Lan) đều là thuộc địa của các nước đế quốc Âu - Mỹ. Khi chiến tranh bùng nổ, Nhật Bản xâm chiếm cả vùng Đông Nam Á, thiết lập trật tự phát xít ở đây.                                                                                                          | 0.25        |
|                         | - Từ cuộc đấu tranh chống thực dân Âu - Mỹ, nhân dân Đông Nam Á chuyển sang cuộc đấu tranh chống quân phiệt Nhật Bản, giải phóng đất nước. Tận dụng thời cơ Nhật Bản đầu hàng đồng minh (8/1945), nhân dân một số nước như Indônêxia, Việt Nam, Lào đã tiến hành cách mạng giành được độc lập, các nước khác đã giải phóng phần lớn lãnh thổ. | 0.5         |
|                         | - Ngay sau đó, các nước thực dân Âu - Mỹ quay trở lại xâm lược Đông Nam Á. Nhân dân Đông Nam Á lại phải tiếp tục cuộc đấu tranh chống xâm lược.                                                                                                                                                                                               | 0.25        |
|                         | - Đến giữa những 50 của thế kỉ XX, nhiều nước Đông Nam Á đã giành được độc lập từ tay thực dân Âu - Mỹ như Philippin, Miến Điện, Indônêxia, Mã Lai                                                                                                                                                                                            | 0.25        |
|                         | - Giữa những năm 50 của thế kỉ XX, nhân dân Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia đã lần lượt đánh đuổi thực dân Pháp, sau đó tiếp tục chiến đấu chống chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ đến năm 1975 mới giành thắng lợi hoàn toàn. Sau đó, lần lượt Brunây và Đông-ti-mo được thành lập.                                                                   | 0.25        |
|                         | <b>* Tác động của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đối với các quan hệ quốc tế:</b>                                                                                                                                                                                     | <b>1.5</b>  |
|                         | - Làm thay đổi căn bản tình hình và bộ mặt khu vực cũng như thế giới, bản đồ chính trị thế giới có sự biến đổi khác trước...                                                                                                                                                                                                                  | 0.25        |
|                         | - Góp phần vào quá trình “phi thực dân hóa”, làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, giáng một đòn nặng nề vào hậu phương của chủ nghĩa đế quốc, gây sự bất ổn và góp phần làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc → tạo điều kiện thuận lợi cho các phong trào cách mạng thế giới.                                                       | 0.5         |
|                         | - Trong cuộc chiến tranh lạnh, Đông Nam Á thành điểm nóng trong quan hệ quốc tế cùng với sự xâm nhập của Mỹ vào khu vực này. Trong bối cảnh đó, thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ, góp phần làm xói mòn và tan rã của trật tự Ianta.                                   | 0.5         |
|                         | - Các nước Đông Nam Á mới giải phóng bước lên vũ đài chính trị quốc tế, tham gia tích cực vào đời sống kinh tế, chính trị khu vực và thế giới, góp phần quan trọng trong diễn đàn quốc tế lớn nhất hành tinh - Liên hợp quốc.                                                                                                                 | 0.25        |
| <b>Câu 2<br/>(2.5đ)</b> | <b>a/ Thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các giai cấp mới ra đời trong cuộc khai thác lần thứ hai:</b>                                                                                                                                                                                                                               | <b>1.25</b> |
|                         | - Những giai cấp mới ra đời trong cuộc khai thác thuộc địa lần hai là giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản.                                                                                                                                                                                                                                | 0.25        |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                         | - Giai cấp tư sản: vừa mới ra đời giai cấp tư sản Việt Nam đã bị thực dân Pháp chèn ép, kìm hãm nên số lượng ít, thế lực kinh tế yếu. Họ phân hóa thành hai bộ phận:                                                                                                                                                                                                  | 0.25        |
|                         | + Bộ phận tư sản mại bản câu kết chặt chẽ với thực dân Pháp, được thực dân Pháp cho nhiều quyền lợi và trở thành kẻ thù của cách mạng; Bộ phận tư sản dân tộc có xu hướng kinh doanh độc lập nhưng luôn bị thực dân Pháp chèn ép về kinh tế, áp bức về chính trị. Họ cũng hăng hái đứng dậy đấu tranh, song dễ dao động và thỏa hiệp với kẻ thù khi kẻ thù đang mạnh. | 0.25        |
|                         | - <i>Giai cấp tiểu tư sản</i> ra đời sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Họ gồm học sinh, sinh viên, những người sản xuất và buôn bán nhỏ..., tăng nhanh về số lượng. Họ có tinh thần yêu nước vì bị tư sản, đế quốc bóc lột, khinh rẻ.                                                                                                                                | 0.25        |
|                         | + Trong giai cấp tiểu tư sản, bộ phận học sinh, sinh viên, trí thức có học thức, có điều kiện tiếp xúc với các trào lưu tư tưởng tiến bộ từ bên ngoài nên nhạy bén với thời cuộc, tha thiết canh tân đất nước, hăng hái đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc và là lực lượng quan trọng của cách mạng.                                                             | 0.25        |
|                         | <b>b/ Giải thích...</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>1.25</b> |
|                         | * Do chính sách cai trị của Pháp làm cho những yếu tố của chế độ dân chủ tư sản không được du nhập hoàn chỉnh, những yếu tố phong kiến không bị xóa bỏ hoàn toàn đã kìm hãm sự phát triển của Việt Nam, khiến cho Việt Nam không thể trở thành một nước tư bản chủ nghĩa:                                                                                             | 0.25        |
|                         | - Về chính trị, thực dân Pháp không xóa bỏ chế độ phong kiến mà sử dụng một bộ phận đại địa chủ làm tay sai phục vụ cho nền thống trị của Pháp...                                                                                                                                                                                                                     | 0.25        |
|                         | - Về kinh tế, mặc dù phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa tiếp tục được du nhập và bao trùm nền kinh tế Việt Nam nhưng thực dân Pháp vẫn không du nhập một cách hoàn chỉnh mà vẫn duy trì quan hệ sản xuất phong kiến, kết hợp hai phương thức bóc lột tư bản và phong kiến để thu nhiều lợi nhuận                                                                   | 0.25        |
|                         | - Về xã hội, có sự xuất hiện của các giai cấp mới (tư sản, tiểu tư sản) và sự phát triển của giai cấp công nhân. Với sự xuất hiện của giai cấp mới, xã hội Việt Nam đã trở thành một xã hội hiện đại. Tuy nhiên, trong xã hội vẫn tồn tại những giai cấp phong kiến cũ, mâu thuẫn giai cấp giữa nông dân với địa chủ phong kiến...                                    | 0.25        |
|                         | → Tàn tích phong kiến ở Việt Nam còn rất nặng nề trở thành lực cản đối với sự phát triển của đất nước. Việt Nam không thể phát triển sang một nước tư bản và nền kinh tế Việt Nam vẫn là một nền kinh tế thuộc địa nửa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu...                                                                                                              | 0.25        |
| <b>Câu 3<br/>(3.0đ)</b> | * <b>Khẳng định:</b> Những hoạt động của tư sản Việt Nam giai đoạn 1919 - 1923 mang nặng tính chất cải lương, không mang tính cách mạng                                                                                                                                                                                                                               | <b>0.5</b>  |
|                         | * <b>Giải thích:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>2.5</b>  |
|                         | - Về đối tượng đấu tranh: mới chỉ nhằm vào bộ phận tư sản Hoa kiều hoặc một số công ty của tư bản Pháp chứ chưa nhằm lật đổ toàn bộ nền thống trị của thực dân Pháp.                                                                                                                                                                                                  | 0.5         |
|                         | - Về mục tiêu: Các hoạt động đó không hướng tới cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, không chủ trương xóa bỏ chế độ thực dân phong kiến, mà chỉ đòi thay đổi một số chính sách trong khuôn khổ của chế độ đó. Điều này cho thấy mục tiêu đấu tranh                                                                                                                   | 0.5         |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |            |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                         | mang tính cải lương: Không nhằm chuẩn bị lực lượng tiến lên làm cách mạng giải phóng dân tộc, lấy mục tiêu trước mắt là mục tiêu cuối cùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |            |
|                         | - Về tổ chức: Tổ chức tiêu biểu của tư sản dân tộc Việt Nam lúc đó là Đảng lập hiến nhưng cũng không có đường lối chính trị đúng đắn, không lật đổ xóa bỏ chế độ thuộc địa. Tuy đảng này có nêu một số khẩu hiệu để lôi kéo quần chúng, nhưng khi được thực dân Pháp nhân nhượng cho một vài quyền lợi hoặc thả tay đàn áp thì họ lại đi vào con đường đầu hàng thỏa hiệp, chính vì thế phong trào này nhanh chóng bị quần chúng vượt qua. | 0.5        |
|                         | - Về phương pháp: tư sản Việt Nam không chủ trương tập hợp quần chúng lật đổ chế độ thực dân phong kiến để thiết lập nên chính quyền của mình mà nặng về đấu tranh nghị trường, chỉ đấu tranh bằng hình thức công khai hợp pháp (được sự cho phép của Pháp) chưa sử dụng bạo lực và càng không có chủ trương đấu tranh bằng bạo lực, thậm chí chấp nhận biện pháp cai trị của kẻ thù.                                                      | 0.5        |
|                         | - Về lực lượng: chủ yếu là tư sản và địa chủ lớp trên, không quan tâm đến vấn đề tập hợp lực lượng cách mạng quần chúng công - nông, tiểu tư sản trí thức.                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |
|                         | → Nhìn chung hoạt động của tư sản Việt Nam lấy mục tiêu trước mắt làm mục tiêu cuối cùng nên nó không phải một phong trào cách mạng. Xét trên các phương diện mục tiêu, tổ chức, phương pháp, lực lượng đây hoàn toàn là một phong trào mang nặng tính chất cải lương.                                                                                                                                                                     | 0.25       |
| <b>Câu 4<br/>(3.0đ)</b> | <b>Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1919 - 1930)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |
|                         | <b>* Kể tên được các vai trò của Nguyễn Ái Quốc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>0.5</b> |
|                         | - Chuẩn bị về tư tưởng chính trị, xây dựng và truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc vào Việt Nam<br>- Chuẩn bị về tổ chức, xây dựng tổ chức quá độ để tiến lên thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam<br>- Có vai trò tại Hội nghị thành lập Đảng<br>→ Nguyễn Ái Quốc đã có vai trò sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam                                                                                                                  |            |
|                         | <b>* Phân tích các vai trò:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>2.5</b> |
|                         | <b>- Chuẩn bị về tư tưởng chính trị, xây dựng và truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc vào Việt Nam:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |
|                         | + Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn Ái Quốc không sao chép nguyên văn lí luận Mác - Lênin, mà có sự vận dụng, phát triển sáng tạo vào điều kiện lịch sử cụ thể ở Việt Nam, xây dựng lên một lí luận cách mạng giải phóng dân tộc và truyền bá vào Việt Nam.                                                                                                                                                         | 0.25       |
|                         | + Lí luận trên được trình bày qua các bài viết cho các bài báo...; một số tham luận...; nhất là hai tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” và “Đường Kách Mệnh”.                                                                                                                                                                                                                                                                           | 0.25       |
|                         | → Lí luận đó là ánh sáng soi đường cho lớp thanh niên yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX đang đi tìm chân lí cứu nước, là ngọn cờ hướng đạo cho phong trào cách mạng Việt Nam trong thời kì vận động thành lập Đảng; là sự chuẩn bị điều kiện về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng...                                                                                                                                                 | 0.25       |
|                         | <b>- Chuẩn bị về tổ chức, xây dựng tổ chức quá độ để tiến lên thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |            |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                         | + Từ đầu năm 1925, sau khi đến Quảng Châu-Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc mở nhiều lớp huấn luyện chính trị nhằm đào tạo một đội ngũ cán bộ cho cách mạng Việt Nam...                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |
|                         | + Nguyễn Ái Quốc có công sáng lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Tại Quảng Châu lúc đó, có một nhóm thanh niên Việt Nam yêu nước tên Tâm Tâm xã. Khi đến đó và tiếp xúc với họ, Người nhận thấy họ chưa hiểu gì về lí luận, lại càng không biết gì về tổ chức. Vì thế, Nguyễn Ái Quốc quyết định thành lập một tổ chức, lúc đầu thành lập Cộng sản đoàn (2-1925), trên cơ sở đó đến 6-1925 thành lập ra Hội Việt Nam cách mạng thanh niên... | 0.25       |
|                         | → Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là một tổ chức yêu nước có khuynh hướng cộng sản, không phải là một tổ chức yêu nước kiểu cũ, là một bước quá độ để tiến lên thành lập Đảng Cộng sản, một bước chuẩn bị có ý nghĩa quyết định về mặt tổ chức cho sự ra đời của Đảng về sau.                                                                                                                                                                  | 0.25       |
|                         | <b>- Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |
|                         | + Nguyễn Ái Quốc là người chủ động triệu tập và chủ trì hội nghị thành lập Đảng Cộng Sản...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.25       |
|                         | + Với uy tín của mình, Nguyễn Ái Quốc đã đưa hội nghị đến thành công, thống nhất các tổ chức cộng sản thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng Sản Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0.25       |
|                         | + Soạn thảo ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, bao gồm Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và được Hội nghị thành lập Đảng thông qua. Đó là một Cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo, đáp ứng đúng yêu cầu khách quan của lịch sử...                                                                                                                                                                                    | 0.25       |
|                         | → Kết luận: Ở vào thời điểm diễn ra bước ngoặt của lịch sử-Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, sự xuất hiện của Nguyễn Ái Quốc là sự xuất hiện của một lãnh tụ. Vì thế có thể khẳng định rằng Nguyễn Ái Quốc là hình ảnh tượng trưng cho bước ngoặt vĩ đại trong tiến trình phát triển của lịch sử cách mạng Việt Nam.                                                                                                                                | 0.25       |
| <b>Câu 5<br/>(3.0đ)</b> | <b>* Tóm tắt những điều kiện chủ quan và khách quan của Cách mạng tháng Tám 1945:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>1.0</b> |
|                         | - Điều kiện chủ quan: Lực lượng cách mạng đã được Đảng ta tập hợp, rèn luyện qua một quá trình chuẩn bị lâu dài; Đảng Cộng sản Đông Dương được chuẩn bị đầy đủ, có đầy đủ quyết tâm và dũng cảm để phát động và lãnh đạo quần chúng; các tầng lớp trung gian đã ngả dần về cách mạng.                                                                                                                                                            | 0.5        |
|                         | - Điều kiện khách quan:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |
|                         | + 15/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện làm quân Nhật ở Đông Dương rệu rã mất hết tinh thần, chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang tê liệt. Kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc không còn thống trị như trước được nữa, tạo ra thời cơ chín muồi cho cách mạng.                                                                                                                                                                | 0.25       |
|                         | + Quân đội các nước đế quốc với danh nghĩa quân Đồng minh chuẩn bị vào Việt Nam để giải giáp quân đội Nhật, bọn phản động trong nước ngóc đầu dậy... Tình hình trên đòi hỏi Đảng và Hồ Chí Minh phải hành động khẩn trương.                                                                                                                                                                                                                      | 0.25       |
|                         | <b>* Mỗi quan hệ giữa những điều kiện chủ quan và khách quan...</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>1.0</b> |
|                         | - Trong các điều kiện trên, điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định, vì nếu những                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0.25       |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |            |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                         | điều kiện đó không được chuẩn bị chu đáo thì cho dù thời cơ khách quan có thuận lợi cũng không thể có sự bùng nổ của một cuộc khởi nghĩa toàn dân tộc.                                                                                                                                                                     |            |
|                         | - Thực tế ở các nước Đông Nam Á lúc đó cũng làm sáng tỏ điều này, vì cùng một điều kiện khách quan như nhau (thời cơ tháng 8) nhưng không phải ở đâu cũng có thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc. Chỉ khi những điều kiện chủ quan được chuẩn bị đầy đủ, thì những điều kiện khách quan mới phát huy được tác dụng. | 0.25       |
|                         | - Tuy nhiên, điều kiện khách quan cũng vô cùng quan trọng. Nó tạo ra cơ hội thuận lợi cho sự bùng nổ một cuộc tổng khởi nghĩa, giúp cho cách mạng giành thắng lợi nhanh gọn, ít đổ máu.                                                                                                                                    | 0.25       |
|                         | → Điều kiện chủ quan và khách quan có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Sự kết hợp giữa hai điều kiện đã chín muồi để đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng tạo ra thời cơ cách mạng, trong đó điều kiện khách quan là hết sức quan trọng nhưng điều kiện chủ quan là chủ yếu, giữ vai trò quyết định.                          | 0.25       |
|                         | <b>* Suy nghĩ về những kinh nghiệm phục vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc</b>                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>1.0</b> |
|                         | - Đối với xây dựng Tổ quốc:                                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |
|                         | + Việt Nam đã và đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Ở đó vừa có những thời cơ thuận lợi mà Việt Nam có thể khai thác (nguồn vốn, nguồn lực khoa học - công nghệ, kinh nghiệm tổ chức quản lý,...), lại vừa có những nguy cơ Việt Nam phải đối mặt (chịu chi phối từ bên ngoài, mất bản sắc văn hóa dân tộc...).     | 0.25       |
|                         | + Vấn đề đặt ra đối với đất nước là phải tranh thủ được thời cơ nhưng phải đẩy lùi nguy cơ, muốn vậy phải có tiềm lực của đất nước đủ mạnh để hội nhập thành công... Đồng thời, nội lực đất nước phải đủ mạnh để ngăn cản nguy cơ...                                                                                       | 0.25       |
|                         | - Đối với việc bảo vệ Tổ quốc:                                                                                                                                                                                                                                                                                             |            |
|                         | + Trước hết cần có một sức mạnh bên trong, cụ thể là nền sức mạnh quốc phòng toàn dân kết hợp an ninh nhân dân, có quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại nhằm bảo vệ các quyền dân tộc cơ bản, bảo vệ thể chế chính trị...                                                                        | 0.25       |
|                         | + Huy động sức mạnh tổng hợp của đất nước, làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Chỉ trên cơ sở khối đại đoàn kết dân tộc được xây dựng và củng cố vững mạnh, thì mới có thể tranh thủ những hiệu quả bên ngoài để phục vụ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.                                                                                | 0.25       |
| <b>Câu 6<br/>(3.0đ)</b> | <b>* Nguyên nhân Đảng và Chính phủ đặc biệt coi trọng nhiệm vụ xây dựng chính quyền mới là:</b>                                                                                                                                                                                                                            | <b>1.0</b> |
|                         | - Xuất phát từ yêu cầu xây dựng chế độ mới vững mạnh để giải quyết khó khăn, thách thức mà Việt Nam gặp phải lúc đó                                                                                                                                                                                                        | 0.25       |
|                         | - Xuất phát từ nhiệm vụ phải xây dựng một chính quyền mới hợp pháp do nhân dân bầu ra thay cho Chính phủ lâm thời...                                                                                                                                                                                                       | 0.25       |
|                         | - Xuất phát từ yêu cầu xây dựng chính quyền cách mạng mới hợp pháp, hợp hiến và có đủ căn cứ pháp lý để các nước công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.                                                                                                                                                          | 0.25       |
|                         | - Xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân Việt Nam được sống dưới chế độ mới, chế độ dân chủ của dân, do dân, vì dân.                                                                                                                                                                                                        | 0.25       |
|                         | <b>* Khái quát:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>0.5</b> |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |            |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                         | - Trong hơn một năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện khá nhiều biện pháp trong xây dựng chính quyền mới như: kêu gọi những người có đức, có tài ra phụng sự Tổ quốc, tham gia vào chính quyền; tiến hành bầu cử từ trung ương đến địa phương...                                        | 0.25       |
|                         | - Đến cuối 1946, việc xây dựng chế độ mới đạt được những kết quả đáng trân trọng: chính quyền cách mạng được xây dựng, củng cố, kiện toàn từ trung ương đến địa phương; bản Hiến pháp đầu tiên được ban hành; lực lượng vũ trang được chấn chỉnh sau mỗi lần đổi tên...                                                                                     | 0.25       |
|                         | <b>* Ý nghĩa:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>1.5</b> |
|                         | - Tổng tuyển cử bầu quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp là cuộc vận động chính trị rộng lớn, là cuộc biểu dương sức mạnh, thể hiện ý chí, quyết tâm của nhân dân Việt Nam là xây dựng một nước Việt Nam thống nhất, độc lập. Điều đó cũng thể hiện quyền tự do, dân chủ của nhân dân, khẳng định Nhà nước Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân và vì dân. | 0.5        |
|                         | - Việc chính quyền cách mạng được xây dựng, củng cố, kiện toàn có ý nghĩa quan trọng trong việc giải quyết những khó khăn, thách thức mà ta gặp phải.                                                                                                                                                                                                       | 0.25       |
|                         | - Làm cho bộ máy chính quyền nhà nước được kiện toàn từ Trung ương đến địa phương, trở thành công cụ sắc bén thực hiện nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.                                                                                                                                                                                                   | 0.25       |
|                         | - Bộ máy Nhà nước mới thể hiện bước đầu tính ưu việt của chế độ mới, trực tiếp củng cố và phát triển thành quả của Cách mạng tháng Tám, tích cực chuẩn bị lực lượng về mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài.                                                                                                                                                | 0.25       |
|                         | - Góp phần giáng một đòn mạnh mẽ vào âm mưu chia rẽ, lật đổ và xâm lược của đế quốc và tay sai, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho nhà nước cách mạng để thực hiện nhiệm vụ đối nội, đối ngoại trong giai đoạn mới, đặt cơ sở để thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước về sau.                                                                             | 0.25       |
| <b>Câu 7<br/>(2.5đ)</b> | <b>* Chứng minh nhận định:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>1.5</b> |
|                         | - Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại còn được gọi là cuộc cách mạng công nghệ đã có những phát minh kì diệu trong mọi lĩnh vực khoa học cơ bản, lĩnh vực công nghệ trước hết là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công cụ sản xuất mới, vật liệu mới.                                                                                       | 0.25       |
|                         | - Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã làm thay đổi căn bản các yếu tố của sản xuất, tăng năng suất lao động, tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người.                                                                                                                                                  | 0.25       |
|                         | - Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã góp phần làm thay đổi cơ cấu dân cư, chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy giáo dục đào tạo nghề nghiệp phát triển.                                                                                                                                                                                                  | 0.25       |
|                         | - Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ phát triển đã đưa loài người sang nền văn minh mới, văn minh trí tuệ, văn minh thông tin                                                                                                                                                                                                                              | 0.25       |
|                         | - Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ sẽ tạo cơ may cho sự phát triển của các dân tộc nhất là các nước chậm phát triển, các nước lạc hậu, nếu không phát triển cách mạng khoa học - kĩ thuật, không coi trọng và tận dụng những thành tựu của nó để phát triển đất nước thì sẽ tụt hậu                                                                      | 0.25       |
|                         | - Phát triển cách mạng khoa học - kĩ thuật sẽ làm cho nền kinh tế thế giới ngày càng đc quốc tế hóa, đẩy mạnh xu thế TCH.                                                                                                                                                                                                                                   | 0.25       |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|  | <b>* Việt Nam cần phải đẩy mạnh phát triển khoa học - kĩ thuật vì:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>1.0</b> |
|  | - Xuất phát điểm của Việt Nam khi tiến lên xã hội hiện đại, tiến hành công cuộc đổi mới là chậm và thấp hơn so với các nước trên thế giới. Vì vậy, Việt Nam phải chú trọng nghiên cứu và ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật, coi đó là nhân tố để thúc đẩy phát triển đất nước.                                                                                                           | 0.25       |
|  | - Xuất phát từ đường lối đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1986 đến nay đều xác định nhiệm vụ trọng tâm của đất nước là phải công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đưa Việt Nam thành một nước công nghiệp. Để đạt mục tiêu này thì buộc Việt Nam phải chú trọng cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật và công nghệ.                                                                                       | 0.25       |
|  | - Xuất phát từ những cơ hội của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đối với công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay: giúp Việt Nam nhanh chóng thay đổi cơ cấu ngành nghề, loại bỏ những ngành nghề lạc hậu không còn phù hợp; thúc đẩy Việt Nam sớm có đội ngũ lao động chất lượng cao, sớm nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của người dân, tạo cơ hội và thúc đẩy Việt Nam hội nhập với khu vực và thế giới... | 0.5        |

*GV ra đề: Vũ Thị Dung*

*SĐT: 0972.247.130*